

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST
Ngày 21 - 9 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giàu;
2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn P, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn U và bà Tống Thị T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự: Tại Quyết định số 154/QĐ-XPVPHC ngày 07/8/2019 Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Phạm Văn P 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt, chưa hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; nhân thân: Tại Quyết định số 118/QĐ-XPVPHC ngày 19/8/2020 Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Phạm Văn P 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt; bị tạm giữ từ ngày 22/7/2020 đến ngày 25/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Huỳnh Minh N, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H1 và bà Nguyễn Thị Thu H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự:

Không có; nhân thân: Tại Quyết định số 150/QĐ-XPVPHC ngày 11/9/2012 Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh Minh N số tiền 4.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng hóa nhập lậu, chưa nộp tiền phạt, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; tại Quyết định số 60/QĐ ngày 13/3/2020 Công an xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh Minh N số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp tiền phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; tại Quyết định số 119/QĐ-XPVPHC ngày 19/8/2020 Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt Huỳnh Minh N 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt, chưa hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị tạm giữ từ ngày 22/7/2020 đến ngày 25/7/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị D, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Minh H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp T, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Ông Mang Văn T, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền mua ma túy sử dụng, ngày 29/02/2020 Phạm Văn P và Huỳnh Minh N rủ nhau đi trộm các cây mai của người dân trên địa bàn xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh để đem bán. Khoảng 23 giờ cùng ngày, N chở P bằng xe Dream không biển số của N đi đến quán Karaoke HP thuộc ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện 01 cây mai vàng, chiều cao 150 cm, chu vi gốc 20 cm, trồng dưới đất phía trước nhà của bà Hoàng Thị T ngụ địa chỉ nêu trên. N và P xuống xe lén lút dùng tay nhổ cây mai này. Khi nhổ được cây mai, N và P chở cây mai đến khu vực vườn cao su cách địa điểm trộm khoảng 01 km cất giấu rồi tiếp tục điều khiển xe đi tìm cây mai để trộm. Khi đi ngang qua nhà bà Hoàng Thị D, N và P phát hiện tiếp 01 cây mai vàng chiều cao 160 cm, chu vi gốc cây 40 cm được trồng trong chậu gần hàng rào nhà bà D nên xuống xe và cùng nhau nhổ trộm. Đây là cây mai của ông Mang Văn T cho bà D mượn để chơi tết. N và P mang cây mai này đi giấu chung chỗ với cây mai đã trộm trước đó rồi hai người về nhà ngủ. Khoảng 05 giờ ngày 01/3/2020, P điều khiển xe lỏi, N đi xe Dream của N đến địa điểm giấu mai, chất 02 cây mai lên xe lỏi và chở đến nhà anh Lê Minh H thuộc ấp T, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh bán cho anh H được

1.200.000 đồng, chia mỗi người 600.000 đồng. Do trước đó, N còn nợ P 100.000 đồng nên P chỉ đưa cho N 500.000 đồng. Khi mua mai, anh H có hỏi nguồn gốc thì P trả lời là mai đào trong rừng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn P và Huỳnh Minh N đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Kết quả định giá tài sản:**

Tại Kết luận định giá số 31/KL-HĐĐG ngày 22/7/2020 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Tân Biên kết luận:

+ 01 cây mai vàng, chiều cao 150 cm, chu vi gốc 20 cm có giá trị là 1.000.000 đồng;

+ 01 cây mai vàng, chiều cao 160 cm, chu vi gốc 50 cm có giá trị là 3.000.000 đồng.

Tổng 02 cây mai vàng có giá trị 4.000.000 đồng.

*** Xử lý vật chứng:**

- 01 cây mai vàng, chiều cao 160 cm, chu vi gốc 50 cm đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị D theo quyết định xử lý vật chứng số 45 ngày 11/8/2020.

- 01 cây mai 01 cây mai vàng, chiều cao 150 cm, chu vi gốc 20 cm của bà Hoàng Thị T đã được thu hồi trả lại cho bị hại, cây mai của bà T đã chết.

* Kết quả kê biên tài sản: Phạm Văn P và Huỳnh Minh N không có tài sản riêng có giá trị nên không tiến hành kê biên.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Lê Minh H yêu cầu các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N bồi thường 1.200.000 đồng là tiền anh Hoàng mua cây mai của bị cáo Phong.

- Bà Hoàng Thị T yêu cầu Phạm Văn P, Huỳnh Minh N bồi thường 1.000.000 đồng.

- Bà Hoàng Thị D đã nhận lại cây mai bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường.

* Đối với Lê Minh Hoàng là người mua 02 cây mai của bị cáo Phạm Văn P nhưng không biết 02 cây mai là do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

* Quá trình điều tra xác định các bị cáo Phạm Văn P và Huỳnh Minh N dương tính với ma túy, loại Methamphetamine nên Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các bị cáo N và P.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKSTB, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn P mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N bồi thường cho anh Lê Minh H 1.200.000 đồng. Ghi nhận bà Hoàng Thị T không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Đối với bà Hoàng Thị D đã nhận lại cây mai bị mất trộm nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố.

Bị hại Hoàng Thị T, bà Hoàng Thị D: Đều vắng mặt và đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh H: Vắng mặt, yêu cầu các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N bồi thường 1.200.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mang Văn T: Vắng mặt.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo P không có ý kiến. Bị cáo N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào các ngày 29/02/2020, ngày 01/3/2020 tại ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Huỳnh Minh N cùng với bị cáo Phạm Văn P đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là 01 cây mai của bà Hoàng Thị T, trị giá 1.000.000 đồng và 01 cây mai của bà Hoàng Thị D trị giá 3.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản các

bị cáo chiếm đoạt là 4.000.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 89/CT-VKSTB, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo, nhằm phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N đều là người cùng rủ nhau trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đối với bị cáo P có 01 tiền sự nên cần xử bị cáo Phong mức án cao hơn bị cáo N.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về nhân thân: Cả 02 bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N đều có nhân thân xấu.

Bị cáo Phạm Văn P: Đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

Bị cáo Huỳnh Minh N: Đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi vận chuyển hàng hóa nhập lậu, chưa nộp tiền phạt, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính tổng số tiền số tiền 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp tiền phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[8] Bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị hại Hoàng Thị T, Hoàng Thị D không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Minh H yêu cầu các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N bồi thường số tiền 1.200.000 đồng. Các bị cáo P, N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh Hoàng. Xét thấy việc yêu cầu bồi thường

của anh P là có cơ sở nên cần buộc các bị cáo P, N mỗi bị cáo bồi thường cho anh Hoàng 600.000 đồng.

[9] Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N mỗi bị cáo phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22/7/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh N 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 22/7/2020.

3. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn P bồi thường cho anh Lê Minh H số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Huỳnh Minh N bồi thường cho anh Lê Minh H số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày anh Lê Minh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N không chịu trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N còn phải trả cho anh Lê Minh H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo Phạm Văn P, Huỳnh Minh N mỗi bị cáo phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TA tỉnh Tây Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên;
- Đội điều tra Công an huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Văn phòng Công an huyện Tân Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Mai Thị Kim Thu